

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 5

Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)		Ghi chú
Tuần	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)		Ghi chú
1	CHỦ ĐỀ 1. BIẾT ON NHỮNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC	Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 1)	4 tiết	Tích hợp Năng lực số 1.1.CB2b: HS dùng Google/YouTube tìm và xem clip về chị Võ Thị Sáu hoặc Đại tướng Võ Nguyên Giáp để cảm nhận công lao của người có công. Tích hợp ANQP: HS bồi dưỡng lòng biết ơn, ý thức trân trọng truyền thống bảo vệ Tổ quốc.		
2		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 2)		Tích hợp AI 5.A2.2 (Công cụ: AI Search, Google Search có gợi ý AI): HS tìm hiểu cách AI phục vụ lợi ích chung như robot y tế hỗ trợ bác sĩ, AI trong nông nghiệp hỗ trợ kỹ sư giúp dân. Tích hợp ANQP: HS liên hệ việc tri ân anh hùng, liệt sĩ, thương binh, người có công bằng việc làm phù hợp.		
3		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 3)		Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS nêu việc làm cụ thể để tri ân người có công như thăm hỏi gia đình chính sách, chăm sóc nghĩa trang, tham gia hoạt động đền ơn đáp nghĩa; biết giữ gìn truyền thống uống nước nhớ nguồn.		
4		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 4)		Tích hợp Năng lực số 3.1.CB2a: HS thực hành trên Canva hoặc PowerPoint để thiết kế poster số thể hiện lòng biết ơn những người có công với quê hương; biết chọn lọc tư liệu, trình bày thông điệp tri ân ngắn gọn, phù hợp.		
5	CHỦ ĐỀ 2. TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT CỦA NGƯỜI KHÁC	Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác (tiết 1)	3 tiết	Tích hợp Năng lực số 2.1.CB2a: HS lựa chọn phương tiện giao tiếp số như Email hoặc Zalo nhóm để mời các bạn có hoàn cảnh khác nhau tham gia nhóm học tập bằng lời lẽ lịch sự. Tích hợp QCN: HS hiểu mỗi người có quyền được tôn trọng và đối xử công bằng.		
6		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác (tiết 2)		Tích hợp AI 5.B1.1 (Công cụ: Teachable Machine): HS quan sát mô phỏng dạy máy nhận diện đa dạng đặc điểm con người; thảo luận nếu AI chỉ nhận diện được một màu da, một giọng nói hoặc một vùng miền thì đó là thiếu công bằng. Tích hợp QCN: HS tôn trọng quyền được đối xử bình đẳng của mọi người.		
7		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác (tiết 3)		Tích hợp Năng lực số 2.2.CB2a: HS tạo video ngắn hoặc bài trình chiếu “Tôi khác biệt” để giới thiệu điểm độc đáo của bản thân và chia sẻ lên Padlet lớp học; khi nhận xét sản phẩm của bạn, HS dùng lời lẽ tích cực, tôn trọng sự đa dạng.		

Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
Tuần	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
8	CHỦ ĐỀ 3. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	Bài 3. Vượt qua khó khăn (tiết 1)	4 tiết	Tích hợp Năng lực số 1.1.CB2b: HS dùng công cụ tìm kiếm sưu tầm ca dao, tục ngữ về siêng năng, kiên trì và lưu vào tệp văn bản số. Tích hợp Kỹ năng sống: HS rèn kỹ năng nhận diện khó khăn, tìm cách giải quyết và không bỏ cuộc.	
9	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I	Ôn tập, đánh giá giữa học kì I	1 tiết	Không bố trí tích hợp. HS hệ thống hóa kiến thức đã học, luyện xử lý tình huống và thực hiện nội dung đánh giá theo kế hoạch.	
10	CHỦ ĐỀ 3. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	Bài 3. Vượt qua khó khăn (tiết 2)	4 tiết	Tích hợp AI 5.A1.1 (Công cụ: YouTube, video robot cứu hộ AI): HS xem video về robot cứu hộ AI vào vùng thiên tai, vùng nguy hiểm để nhận biết AI có thể làm việc nguy hiểm thay con người. Tích hợp Kỹ năng sống: HS đề xuất cách ứng phó khi gặp khó khăn.	
11		Bài 3. Vượt qua khó khăn (tiết 3)		Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn ý chí, tinh thần tự học, biết đặt mục tiêu nhỏ, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập và biết điều chỉnh cách làm khi gặp trở ngại.	
12		Bài 3. Vượt qua khó khăn (tiết 4)		Tích hợp Năng lực số 2.2.CB2a: HS chia sẻ tấm gương vượt khó sưu tầm được lên Google Classroom hoặc không gian lớp học số và nêu bài học rút ra; biết tương tác văn minh, tích cực với bài chia sẻ của bạn.	
13	CHỦ ĐỀ 4. BẢO VỆ CÁI ĐÚNG, CÁI TỐT	Bài 4. Bảo vệ cái đúng, cái tốt (tiết 1)	3 tiết	Tích hợp Năng lực số 1.1.CB2b: HS sử dụng trình duyệt web tìm kiếm thông tin về gương “Người tốt việc tốt” tại địa phương phục vụ chia sẻ đầu giờ. Tích hợp QCN: HS hiểu quyền được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và được bảo vệ trước hành vi sai trái.	
14		Bài 4. Bảo vệ cái đúng, cái tốt (tiết 2)		Tích hợp Năng lực số 2.2.CB2a: HS bình chọn hoặc bình luận ủng hộ các hành vi đúng trên mạng xã hội học tập nội bộ để lan tỏa điều tốt đẹp. Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết dùng lời lẽ văn minh, không cổ vũ hành vi sai trái.	

Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
Tuần	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
15		Bài 4. Bảo vệ cái đúng, cái tốt (tiết 3)		Tích hợp AI 5.A1.2 (Công cụ: ChatGPT hoặc Gemini do GV kiểm soát): HS thực hiện hoạt động kiểm chứng thông tin, thử hỏi chatbot AI về một tấm gương đạo đức và nhận xét thông tin có thể đúng hoặc sai. Tích hợp QCN: HS biết bảo vệ sự thật, không lan truyền thông tin sai.	
16	CHỦ ĐỀ 5. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG	Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (tiết 1)	4 tiết	Tích hợp AI 5.D1.1 (Công cụ: Scratch AI hoặc Teachable Machine): HS tìm hiểu dự án nhỏ “Dạy máy bảo vệ môi trường”, xác định vấn đề rác thải, chuẩn bị dữ liệu, dạy máy nhận biết và kiểm tra kết quả. Tích hợp BVMT: HS nhận biết trách nhiệm bảo vệ môi trường sống.	
17		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (tiết 2)		Tích hợp Năng lực số 1.1.CB2b: HS xem video trên YouTube về ô nhiễm không khí, rác thải nhựa để nhận thức tác hại đối với sức khỏe. Tích hợp BVMT: HS nêu việc làm giảm rác thải nhựa, tiết kiệm tài nguyên và giữ môi trường sống xanh, sạch.	
18	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I	Ôn tập, đánh giá cuối học kì I	1 tiết	Không bố trí tích hợp. HS ôn tập, củng cố kiến thức, luyện xử lý tình huống và thực hiện nội dung đánh giá cuối học kì I theo kế hoạch.	
19	CHỦ ĐỀ 5. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG	Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (tiết 3)	4 tiết	Tích hợp BVMT: HS trao đổi nhóm, đề xuất thông điệp xanh cho lớp học và cam kết thực hiện hành động nhỏ hằng ngày như tắt điện, tiết kiệm nước, dùng bình nước cá nhân, phân loại rác đúng nơi quy định.	
20		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (tiết 4)		Tích hợp Năng lực số 3.1.CB2a: HS thực hiện bảng tự đánh giá số trên Google Forms về việc tham gia bảo vệ môi trường. Tích hợp BVMT: HS biết nhìn lại việc làm của bản thân và đề xuất biện pháp khắc phục sai sót.	
21	CHỦ ĐỀ 6. LẬP KẾ HOẠCH CÁ NHÂN	Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (tiết 1)	4 tiết	Tích hợp Năng lực số 1.3.CB2a: HS sử dụng Excel hoặc Google Sheets để nhập liệu, sắp xếp kế hoạch học tập, rèn luyện sức khỏe theo thời gian. Tích hợp Kỹ năng sống: HS biết xác định việc cần làm và ưu tiên công việc.	

Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
Tuần	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
22	NHÂN	Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (tiết 2)		Tích hợp AI 5.C4.1 (Công cụ: Google Assistant, Microsoft To Do hoặc app nhắc việc có gợi ý thông minh): HS thực hành tư duy “Nếu... thì...” trong lập kế hoạch cá nhân, ví dụ nếu đến 19 giờ thì ngồi vào bàn học, nếu hoàn thành bài tập thì đánh dấu hoàn thành. Tích hợp Kỹ năng sống: HS hình thành thói quen quản lý thời gian.	
23		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (tiết 3)		Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn tính tự giác, kỉ luật và trách nhiệm khi thực hiện kế hoạch cá nhân; biết chủ động thực hiện nhiệm vụ, không trì hoãn, không phụ thuộc hoàn toàn vào người khác hoặc công cụ hỗ trợ.	
24		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (tiết 4)		Tích hợp Kỹ năng sống: HS tự đánh giá việc thực hiện kế hoạch, điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp và rút kinh nghiệm cho tuần tiếp theo; rèn thói quen quản lý thời gian và tự chịu trách nhiệm.	
25	CHỦ ĐỀ 7. PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI	Bài 7. Phòng, tránh xâm hại (tiết 1)	5 tiết	Tích hợp Năng lực số 4.2.CB2a: HS thảo luận rủi ro khi chia sẻ địa chỉ, hình ảnh nhạy cảm, mật khẩu lên môi trường số. Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được bảo vệ an toàn thân thể, danh dự và thông tin cá nhân.	
26		Bài 7. Phòng, tránh xâm hại (tiết 2)		Tích hợp AI 5.A3.1 (Công cụ: ChatGPT, Gemini hoặc chatbot do GV kiểm soát; minh họa Deepfake): HS biết dùng AI phù hợp nhu cầu, tránh lạm dụng, không chia sẻ ảnh cá nhân, địa chỉ, mật khẩu cho chatbot lạ. Tích hợp QCN: HS biết bảo vệ quyền riêng tư và an toàn cá nhân.	
27	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II	Ôn tập, đánh giá giữa học kì II	1 tiết	Không bố trí tích hợp. HS hệ thống hóa kiến thức, luyện xử lý tình huống và thực hiện nội dung đánh giá giữa học kì II theo kế hoạch.	
28	CHỦ ĐỀ 7. PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI	Bài 7. Phòng, tránh xâm hại (tiết 3)	5 tiết	Tích hợp Năng lực số 1.1.CB2b: HS dùng công cụ tìm kiếm tra cứu số điện thoại khẩn cấp 111 và quy tắc an toàn khi tương tác trực tuyến.	
29		Bài 7. Phòng, tránh xâm hại (tiết 4)		Tích hợp QCN: HS biết bảo vệ quyền riêng tư, danh dự và an toàn thân thể của bản thân, không tự ý chia sẻ thông tin cá nhân của bạn. Tích hợp Kỹ năng sống: HS thực hành xử lý tình huống khi bị người lạ nhắn tin, dụ dỗ, yêu cầu gửi ảnh riêng tư.	

Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
Tuần	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
30		Bài 7. Phòng, tránh xâm hại (tiết 5)		Tích hợp Năng lực số 4.3.CB2a: HS biết nhận diện nguy cơ mất an toàn trên không gian mạng; thực hành lưu bằng chứng số, chụp màn hình/tin nhắn, chặn hoặc báo cáo tài khoản lạ theo hướng dẫn và báo người lớn khi cần. Tích hợp Kỹ năng sống: HS thực hành nói “không” và tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp nguy cơ xâm hại.	
31	CHỦ ĐỀ 8. SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ	Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (tiết 1)	4 tiết	Tích hợp Năng lực số 5.2.CB2a: HS xác định nhu cầu và chọn website mua sắm hoặc tra giá để so sánh giá cả hàng hóa, giúp đưa ra quyết định mua sắm thông minh và tiết kiệm. Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết cân nhắc nhu cầu, không chạy theo quảng cáo, không lãng phí tiền bạc.	
32		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (tiết 2)		Tích hợp AI 5.D2.1 (Công cụ: app mua sắm/website tra giá có gợi ý sản phẩm, ví dụ Shopee, Lazada hoặc Google Shopping do GV trình chiếu): HS tìm hiểu cách ứng dụng mua sắm dùng dữ liệu thói quen để liên tục gợi ý quảng cáo. Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết tiêu dùng tiết kiệm, không lãng phí.	
33		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (tiết 3)		Tích hợp Kỹ năng sống: HS thực hành lập logic ra quyết định tiết kiệm: nếu món đồ chưa thật cần thiết thì chưa mua, nếu giá vượt số tiền cho phép thì tìm lựa chọn khác hoặc hỏi ý kiến người lớn.	
34		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (tiết 4)		Tích hợp Năng lực số 3.1.CB2a: HS dùng phần mềm bảng tính lập bảng theo dõi chi tiêu cá nhân hằng tuần; biết theo dõi khoản thu, khoản chi để điều chỉnh thói quen mua sắm và quản lí tài chính hiệu quả hơn.	
35	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM	Ôn tập, đánh giá cuối năm	1 tiết	Không bố trí tích hợp. HS tổng hợp kiến thức toàn năm, tự đánh giá việc rèn luyện phẩm chất, năng lực và thực hiện nội dung đánh giá cuối năm theo kế hoạch.	